

Bản án số: **01/2022/HS-ST**

Ngày: 04 - 01 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Rục

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Võ Thị Bời.

Bà Nguyễn Thị Lý.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Thị Thu- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:** Ông Huỳnh Tấn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 218/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 221/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2021 và Thông báo thời gian, địa điểm xét xử sơ thẩm vụ án hình sự số 297B/TB-TA ngày 13 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

**Mai Văn S** - sinh năm 1994 tại Thanh Hóa; ĐKKHKT: Xóm 8, xã NN, huyện NS, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện nay: Thôn 2, xã NP (cũ là xóm 8, xã NN), huyện NS, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn L- sinh năm 1966 và bà Mai Thị G- sinh năm 1967; vợ là Nguyễn Thị N- sinh năm 1996, có 01 con sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/3/2021 đến ngày 21/3/2021, ngày 21/3/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

**- Người làm chứng:** Hà Văn H- sinh năm 1975; trú tại: Tổ 13 PM, phường VP, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 15/3/2021, Tổ công tác của Đoàn biên phòng CB- Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Khánh Hòa tiến hành tuần tra địa bàn phường VP,

thành phố N. Quá trình tuần tra trên đường 2/4, thành phố N, Tổ công tác phát hiện Mai Văn S đang ngồi trên xe thô do một người đàn ông (chưa rõ lai lịch) chở, có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên đã đi theo. Khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, S xuống xe tại đối diện nhà 155 đường 23/10, phường PS, thành phố N, Tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính thì S tự nguyện lấy từ túi xách đeo trước ngực ra giao nộp 05 đoạn ống nhựa nhiều màu được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng nén, giao nộp cho Tổ công tác (được niêm phong ký hiệu A). S khai nhận chất bột nén bị thu giữ là ma túy heroin, S vừa mua của một nam thanh niên (chưa xác định được lai lịch) ở khu vực lầu 7, phường VP, thành phố N với giá 220.000 đồng để đem về sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã đưa S và tang vật về Công an phường PS, thành phố N để làm việc.

Bản kết luận giám định số 44/GĐ-GT ngày 18/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Chất bột nén màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3771g (không phẩy ba bảy bảy một gam) là (loại) Heroin.

Bản Cáo trạng số 177/CT-VKSNT ngày 09 tháng 6 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố N để xét xử Mai Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Mai Văn S theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng tại phiên tòa người làm chứng vắng mặt. Xét việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Mai Văn S khai nhận vào khoảng 15 giờ 20 phút ngày 15/3/2021 tại đối diện nhà 155 đường 23/10, phường PS, thành phố N, S có hành vi tàng trữ trái phép 0,3771g ma túy Heroin với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị các anh bộ đội biên phòng bắt quả tang. Số ma túy này S khai trước đó mua của

một thanh niên không rõ lai lịch tại khu vực Lầu 7, phường VP, thành phố N với giá 220.000đ.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo Mai Văn S tàng trữ 0,3771g (không phẩy ba bảy bảy một gam) ma túy Heroin nhằm mục đích sử dụng là phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Như vậy, bản Cáo trạng số 177/CTVKSNT ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa truy tố Mai Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm và nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm cho tệ nạn xã hội phát triển. Vì vậy phải xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Đối với loại tội phạm này cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự nhưng bị cáo S nghề nghiệp không ổn định, con nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo S. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, giúp bị cáo yên tâm cải tạo.

[4] Đối với người thanh niên bán ma túy cho Mai Văn S hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

[5] Về vật chứng vụ án: 01 (một) hộ chiếu số C9074800; 01 (một) hộ chiếu số B7325658; 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart vỏ màu đen, sử dụng số thuê bao có gắn sim 0567342263. Là vật, tài sản của bị cáo S nên trả lại cho bị cáo S.

[6] Về án phí: Bị cáo Mai Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Mai Văn S.

- Xử phạt bị cáo Mai Văn S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, thời gian bị tạm giữ từ ngày 15/3/2021 đến ngày 21/3/2021 được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Trả lại cho bị cáo Mai Văn S: 01 (một) hộ chiếu số C9074800; 01 (một) hộ chiếu số B7325658 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart vỏ màu đen, sử dụng số thuê bao có gắn sim 0567342263 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

*(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N ngày 13 tháng 9 năm 2021).*

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo Mai Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- . Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- . Viện kiểm sát nhân dân Tp.N;
- . Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- . Công an Tp.N; Cơ quan thi hành án hình sự;
- . Sở Tư pháp Khánh Hòa; Thi hành án dân sự Tp.N;
- . Bị cáo;
- . Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Trọng Rục**